TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2024/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Trang

2. Ông Nguyễn Tùng Lâm

***Thư ký ghi biên bản phiên toà**:* Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa**:* Bà Bùi Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/HSST ngày 27/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/HSST- QĐ ngày 06/9/2024 đối với:

1. Bị cáo **Bùi Văn T**, sinh ngày 31/7/2001 tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T và bà Phạm Thị S; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/6/2024 đến ngày 12/6/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

2. Người chứng kiến:

- Ông Bùi Đức K, sinh năm 1965, vắng mặt

- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1984, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn D, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/6/2024, bị cáo Bùi Văn T một mình đi xe ôm đến khu vực chợ Cống Trắng thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mua của một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ 03 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu ma túy ở túi quần phía trước bên trái rồi đi nhờ xe máy của một người không quen biết để về nhà. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ tại đường liên xã thuộc thôn Dương Liễu 3, xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì bị Công an xã Minh Tân và Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt quả tang. Bị cáo tự nguyện giao nộp 03 gói được gói bên ngoài đều gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo khai nhận đó là ma túy của bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 844/KL-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

"Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3410 gam".

Vật chứng của vụ án: 0,3410 gam Heroine sau giám định còn 0,2984 gam trong phong bì niêm phong số 844/KL-KTHS ngày 10/6/2024, chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKSKX ngày 26/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 06/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ 0,2984 gam Heroine còn lại sau giám định để tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì và xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 06/6/2024; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ của Bùi Văn T; Kết luận giám định số: 844/KLGĐ-KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/6/2024, tại đường liên xã thuộc thôn Dương Liễu 3, xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, bị cáo Bùi Văn T tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine có khối lượng 0,3410 gam mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Mặc dù bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây nguy hại lớn cho xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt xử phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xét đến trong quá trình truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình - là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xét thấy: về nguồn gốc 0,3410 gam Heroine, bị cáo khai mua tại khu vực chợ Cống Trắng, phường Quang Trung thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình, do không xác định được người bán nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 0,2984 gam Heroine còn lại sau giám định thu giữ bị cáo là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 06/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2984 gam Heroine còn lại sau giám định thu bị cáo Bùi Văn T trong phong bì niêm phong số 844/KLGĐ-KTHS.

(Các vật chứng trên được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương)

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/9/2024.

Nơi nhận:
VKSND huyện Kiến Xương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Kiến Xương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Lê Thị Thanh Xuân